

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VÂN ĐỒN
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 01/2024/QĐST-DS

Vân Đồn, ngày 18 tháng 01 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào khoản 3 Điều 147, khoản 1 Điều 157, khoản 1 Điều 158, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 299; Điều 317; Điều 318; Điều 319; khoản 7 Điều 323, Điều 357; Điều 463, Điều 466, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 7, khoản 2 Điều 8, Điều 13 của Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao “Hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, lãi vi phạm”; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hòa giải tHnh ngày 10 tháng 01 năm 2024 về việc các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 12/2023/TLST-DS ngày 24 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải tHnh về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày kể từ ngày lập biên bản hòa giải tHnh, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần ĐT(BIDV); địa chỉ: Tòa nH BIDV Tower, số 194, Trần Quang Khải, phường Lý Thái Tổ, Quận Hoàn Kiếm, TP. H Nội;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phan Đức T, Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng Quản trị;

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đặng Kiều H, Chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP ĐT- Chi nhánh Cẩm Phả (theo Quyết định ủy quyền tham gia tố tụng

số 963/QĐ-BIDV ngày 25/10/2021 của Người đại diện theo pháp luật - Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP ĐT).

Người được ủy quyền lại: Ông Trần Quốc B - Chức vụ: Giám đốc Phòng giao dịch Cửa Ông (theo Quyết định số 0726/QĐ-BIDV.CP ngày 16/06/2023 của Giám đốc Ngân hàng TMCP ĐT- Chi nhánh Cẩm Phả).

- Bị đơn: Ông Nguyễn Văn T - sinh năm: 1973 và bà Lý Thị Kim T1 - sinh ngày: 1977; địa chỉ: Thôn K, xã Đ, huyện V, tỉnh Quảng Ninh;

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Nguyễn Lý Xuân P - Sinh năm 1999; địa chỉ: Thôn K, xã Đ, huyện V, tỉnh Quảng Ninh.

+ Ông Lý Tiên L – sinh năm 1975 và bà Nguyễn Thị H – sinh năm 1976; Cùng có Nơi thường trú: thôn K, xã Đ, huyện V, tỉnh Quảng Ninh; chỗ ở hiện nay: tổ 1B, khu 9, phường Hồng Hải, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh.

+ Bà Lý Hoài T2 – sinh năm 1978 và ông Hà Văn K – sinh năm 1975; Cùng địa chỉ: thôn K, xã Đ, huyện V, tỉnh Quảng Ninh.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Nguyễn Văn T và bà Lý Thị Kim T1 có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam, tính đến ngày 10/01/2024 tổng số tiền nợ gốc và lãi là 1.562.914.562 đồng (*Bằng chữ: Một tỷ, năm trăm sáu mươi hai triệu, chín trăm mười bốn nghìn, năm trăm sáu mươi hai đồng*) Trong đó: Tiền nợ gốc: 1.243.370.000 đồng; lãi trong hạn: 300.543.108 đồng; lãi quá hạn: 19.001.454 đồng. Thời hạn trả nợ: trong thời hạn 03 tháng kể từ ngày 10/01/2024, ông Nguyễn Văn T và bà Lý Thị Kim T1 có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP ĐT toàn bộ số tiền còn nợ.

Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của TMCP ĐT cho vay thì lãi suất mà Ông Nguyễn Văn T và bà Lý Thị Kim T1 phải tiếp tục T2 toán cho Ngân hàng TMCP ĐT theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng TMCP ĐT cho vay.

- Kể từ ngày 11/01/2024 cho đến khi hoàn thành nghĩa vụ trả nợ, ông Nguyễn Văn T và bà Lý Thị Kim T1 còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành theo mức lãi suất thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng số 01/2021/15048063/HĐTD ngày 25/02/2021 đã ký kết giữa Ngân hàng TMCP ĐT với ông Nguyễn Văn T và bà Lý Thị Kim T1.

- Trường hợp ông Nguyễn Văn T và bà Lý Thị Kim T1 không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ như đã thỏa thuận nêu trên thì Ngân hàng TMCP ĐT có quyền yêu cầu cơ quan nH nước có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp là toàn bộ Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 311, tờ bản đồ số 11, Thôn Giữa, xã Đoàn Kết, huyện Vân Đồn, tỉnh Quảng Ninh theo Giấy chứng nhận QSDĐ số CD 760756 do UBND huyện Vân Đồn cấp ngày 23/12/2016, sổ vào sổ cấp GCN Quyền sử dụng đất: CH01854 cấp cho ông Nguyễn Lý Xuân P, theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 01/2021/15048063/HĐBĐ ngày 25/02/2021 được ký kết giữa Ngân hàng TMCP ĐT với ông Nguyễn Lý Xuân P, để thu hồi toàn bộ số nợ cho Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam. Trường hợp việc xử lý tài sản thế chấp không đủ thanh toán hết khoản nợ thì ông Nguyễn Văn T và bà Lý Thị Kim T1 tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng TMCP ĐT cho đến khi tất toán toàn bộ khoản vay.

- Trường hợp Ngân hàng TMCP ĐT yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp các đương sự thống nhất thỏa thuận như sau:

+ Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam, ông Nguyễn Lý Xuân P, ông Nguyễn Văn T và bà Lý Thị Kim T1 có trách nhiệm tháo dỡ phần diện tích nhà xây dựng lấn sang và trả lại toàn bộ diện tích đất cho ông bà Lý Tiến L, Nguyễn Thị H là 03 m² (theo các điểm 7, 8, 9, 7); ông bà Lý Hoài T2, H Văn K là 0,4m² (theo các điểm 13, 14, 15, 13) do ngôi nhà cấp ba (05 tầng) xây trên diện tích đất đã thế chấp theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 01/2021/15048063/HĐBĐ ngày 25/02/2021 lấn sang phần diện tích đất của ông bà Lý Tiến L, Nguyễn Thị H; ông bà Lý Hoài T2, Hà Văn K.

+ Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam, ông Nguyễn Lý Xuân P, ông Nguyễn Văn T và bà Lý Thị Kim T1 có trách nhiệm tháo dỡ phần diện tích nhà xây dựng lấn sang và trả lại toàn bộ diện tích đất cho ông bà Lý Hoài T2, H Văn K là 65m² (theo các điểm 16, 17, 18, 19, 20, 21, 22, 16) do ngôi nhà cấp bốn lợp mái tôn (bếp và công trình phụ) xây trên diện tích đất đã thế chấp theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 01/2021/15048063/HĐBĐ ngày 25/02/2021 lấn sang phần diện tích đất của ông bà Lý Hoài T2, Hà Văn K.

(Toàn bộ diện tích, kích thước phần diện tích công trình xây dựng lấn sang diện tích đất của ông bà Lý Tiến L, Nguyễn Thị H; ông bà Lý Hoài T2, Hà Văn K được thể hiện theo sơ đồ tại biên bản mô tả ranh giới, mốc giới thửa đất tại buổi xem xét thẩm định tại chỗ ngày 30/8/2023)

- Về án phí: ông Nguyễn Văn T và bà Lý Thị Kim T1 tự nguyện nộp toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm, số tiền 29.443.718 (hai mươi chín triệu, bốn trăm bốn mươi ba nghìn, bảy trăm mười tám đồng). Trả lại Ngân hàng TMCP ĐT tạm ứng án phí đã nộp số tiền 28.536.883 đồng, theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: 0011357 ngày 19/7/2023 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Vân Đồn.

- Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: ông T, bà T1 phải chịu và hoàn trả cho Ngân hàng TMCP ĐT toàn bộ chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ số tiền 10.000.000 đồng mà Ngân hàng TMCP ĐT đã nộp tạm ứng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản tiền 10 triệu đồng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND huyện Vân Đồn;
- Chi cục THADS huyện Vân Đồn;
- Lưu: Hồ sơ - Văn phòng.

THẨM PHÁN

Phạm Thanh Hoàng

